

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 10/02/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lan, bà Ngô Thị Như Hoa.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Lan Hương – Thư ký viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 151/2022/TLST – HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST – HS ngày 30/01/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy C; Sinh năm 1986. Nơi sinh: Hòa Bình.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Phố Bãi Nai, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là Nguyễn Duy L và mẹ là Kiều Thị T; Có vợ là Nguyễn Mỹ Uyên. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 05 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/6/2019.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 03/8/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Kiều Thị T – Sinh năm 1964; Trú tại: Phố Bãi Nai, xã Mông Hóa, thành

phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Có mặt);

2. Anh Trần Hoàng A – Sinh năm 1992; Trú tại: 211-A49 phường Thịnh Quang, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (Vắng mặt);

3. Chị Ngô Thị T – Sinh năm 1999; Trú tại: Tổ 14, phường Thịnh Lang, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt);

4. Chị Bùi Thị Hồng L – Sinh năm 1995; Trú tại: Tổ 4, phường Dân Chủ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt);

- *Người làm chứng:*

1. Chị Ngô Thị Hằng L – Sinh năm 2000; Trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn Mai Châu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt);

2. Chị Cao Thị Lan H – Sinh năm 1993; Trú tại: Tổ 6, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/7/2022 Nguyễn Duy C gọi điện cho bạn tên là Hoàng A nhà ở quận Đống Đa, thành phố Hà Nội nhờ mua hộ 500.000đ ma túy (bằng hình thức chuyển khoản). Đến chiều ngày 31/7/2022 Hoàng A liên lạc với C nói là đã mua được ma túy rồi và gửi xe ghép từ Hà Nội về Hòa Bình cho C dưới hình thức hộp quà bên trong có 04 viên hồng phiến và ma túy đá. Sau khi nhận ma túy C mang về nhà cất giấu, đến sáng ngày 02/8/2022 C lấy xe máy lên khu vực bờ trái sông Đà chơi. Khoảng 23 giờ cùng ngày, C gọi điện cho Ngô Thị T nhờ đặt nhà nghỉ, T đồng ý và đặt cho C phòng 3A1 nhà nghỉ Kỳ Duyên thuộc 10, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Đến khoảng 2 giờ sáng cùng ngày, C gọi điện cho Bùi Thị Hồng L, sinh năm 1995, trú tại tổ 4, phường Dân Chủ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, biết L đang ở cùng nhà nghỉ phòng 402, sau đó C lấy ma túy cầm lên phòng L để sử dụng nhưng đi nhầm phòng nên C quay về. Khi đến cửa phòng 3A1 thì bị tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình kiểm tra thu giữ trong lòng bàn tay trái 01 gói nilong bên trong có 04 viên hồng phiến và ma túy đá; trong túi quần bên trái của C 01 túi nilong bên trong có ma túy đá. Quá trình kiểm tra, C khai nhận bản thân cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Bản kết luận giám định số: 214/KLGĐ- KTHS ngày 11/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: “04 viên nén màu đỏ trong gói kí hiệu G1 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi “Niêm phong số vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Duy C, sinh năm 1986, chỗ ở: Bãi Nai,

Mông Hóa, TP. Hòa Bình, Hòa Bình ngày 03/8/2022” gửi giám định có khối lượng 0,40g là ma túy, loại Methamphetamine”. “Chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu G2, G3 trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi “Niêm phong số vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi quả tang Nguyễn Duy C, sinh năm 1986, chỗ ở: Bãi Nai, Mông Hóa, TP. Hòa Bình, Hòa Bình ngày 03/8/2022” gửi giám định có khối lượng 0,43g là ma túy, loại Methamphetamine”.

Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Duy C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. **Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng** điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt Nguyễn Duy C từ 20 đến 23 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định và 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 02 ống nhựa màu xanh; Tịch thu, xung công 01 điện thoại di động Iphone, bên trong có 01 sim Viettel; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đen, bên trong có 01 sim Vinaphone và 01 chiếc ví đen bên trong có 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Duy C.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Vespa Piaggio màu vàng, BKS 28K1-005.58. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Kiều Thị T. Bị cáo phải chịu án phí hình sự.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận vào ngày 03/8/2022 có hành vi tàng trữ trái phép 0,83g (*không thấy tám ba gam*) là ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân, bị cáo là người có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 27/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 05 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 27/6/2019.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận mua của anh Trần Hoàng A. Quá trình điều tra chưa đủ cơ sở kết luận Hoàng A bán ma túy cho Nguyễn Duy C, nên không đủ căn cứ giải quyết trong vụ án này, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, giải quyết theo quy định.

Đối với người lái xe ghép từ Hà Nội về Hòa Bình chuyển ma túy cho C dưới hình thức một hộp quà vào ngày 31/7/2022, do C không nhớ số điện thoại cũng như biển kiểm soát xe nên không đủ căn cứ giải quyết trong vụ án này.

Đối với Ngô Thị T, Bùi Thị Hồng L, Ngô Thị Hằng Lu và Cao Thị Lan Hương, quá trình điều tra xác định T, L, Ly, Hương không biết việc Nguyễn Duy C tàng trữ trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xám đen, mặt sau có chữ Iphone, bên trong có 01 sim Viettel, tình trạng đã qua sử dụng, đây là điện thoại có chứa sim số điện thoại: 0985.819.995 bị cáo sử dụng để liên lạc để mua ma túy, xét là công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu, **phát mại, xung công**.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đen, bên trong có 01 sim Vinaphone, tình trạng đã qua sử dụng, Đây là điện thoại của bị cáo không liên quan tới hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc ví đen bên trong có 01 căn cước công dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Duy C, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 02 ống nhựa màu xanh, xét là tài sản không có giá trị, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Vespa Piaggio màu vàng, BKS 28K1-005.58, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là bà Kiều Thị T, mẹ đẻ của bị cáo, việc Nguyễn Duy C mượn xe bà mang theo ma túy để sử dụng bà Thủy không biết, do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho bà Thủy là có căn cứ.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Duy C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Duy C 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/8/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên

2.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng bên ngoài có ghi: “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Duy C; sinh năm 1986; Có hành vi phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 03/8/2022 tại: Phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Mép dán niêm phong được dấu kín có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình được bảo quản nguyên vẹn, có ký xác nhận của các thành phần tham gia niêm phong”.

- 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 02 ống nhựa màu xanh.

2.2. Tịch thu, phát mại, xung công:

- 01 (một) điện thoại di động màu xám đen, mặt sau có chữ Iphone, bên trong có 01 sim Viettel, tình trạng đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Duy C. (Sim Viettel gắn bên trong tuyên tịch thu, tiêu hủy)

2.3. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy C:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đen, bên trong có 01 sim Vinaphone, tình trạng đã qua sử dụng.

- 01 (một) chiếc ví đen; 01 căn cước công dân số 017086012317 và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Duy C (Giấy phép lái xe ô tô hạng C).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 39/BB ngày 08/02/2023 giữa Công an thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Nguyễn Duy C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND Tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo; NLQ.
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Đỗ Thị Quỳnh Anh